VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 106/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ngày 16 tháng 6 năm 2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT NGHỊ:

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, hợp tác xã nông nghiệp (HTX NN) đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng hoạt động. Tính đến hết tháng 12 năm 2022, cả nước có 19.431 HTX NN, chiếm khoảng 67% tổng số HTX trong các lĩnh vực, thu hút gần 3,8 triệu thành viên tham gia, trong đó chủ yếu là hộ nông dân. Các HTX NN từng bước trở thành mắt xích quan trọng trong phát triển chuỗi giá trị liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản; là tiền đề quan trọng thúc đẩy hình thành các tổ hợp sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản quy mô vừa và nhỏ tại nhiều vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Ngoài ra, nhiều HTX NN đã tham gia cung ứng các dịch vụ ở khu vực nông thôn như: bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm y tế, du lịch sinh thái, tín dụng nội bộ, quản lý chợ, vệ sinh môi trường, nước sạch và nhiều dịch vụ khác, với mục tiêu đem lại lợi ích tối đa cho thành viên, cộng đồng.

Tuy nhiên, HTX NN chưa phát huy tốt vai trò tổ chức, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, nhất là các dịch vụ sơ chế, chế biến, bảo quản, đóng gói, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hiệu quả hoạt động chưa cao. Nguyên nhân chính là do còn nhiều HTX NN quy mô nhỏ, trình độ, năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, nhất là năng lực của người đứng đầu còn hạn chế; vai trò kết nối giữa hộ nông dân với doanh nghiệp thông qua liên kết chưa cao; chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển HTX NN còn bất cập, hạn chế và phân tán trong triển khai chính sách; thiếu các chương trình hành động, kế hoạch và các giải pháp cụ thể, nhất là ở cấp cơ sở.

Trong thời gian tới, để HTX NN phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò quan trọng trong thực hiện chiến lược phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn bền vững; cung cấp các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; thúc đẩy hình thành, phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp vùng, miền; tổ chức quản trị tốt chất lượng, nâng cao giá trị thương hiệu nông sản; chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh; từng bước hình thành các trung tâm logistics phục vụ nông nghiệp; góp phần quan trọng phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị

và phát triển bền vững; xây dựng quan hệ bình đẳng, môi trường hợp tác, liên kết lành mạnh; tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, nâng cao vị thế, vai trò của người dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; Chính phủ ban hành "Nghị quyết về phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới" với những quan điểm chỉ đạo, định hướng và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Hỗ trợ phát triển HTX NN phải phù hợp với quan điểm, mục tiêu Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; xây dựng các HTX NN trở thành một trong những mô hình kinh tế nòng cốt ở khu vực nông thôn, hoạt động và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường; thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, cộng đồng.

b) Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ phát triển HTX NN nhằm tổ chức lại sản xuất, kinh doanh ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn hiệu quả, bền vững phù hợp với định hướng "nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh"; xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, thu hút đầu tư, chia sẻ lợi ích - trách nhiệm giữa các bên liên kết.

c) Phát triển HTX NN hướng đến mục tiêu củng cố, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của HTX NN; thực hiện đúng bản chất và nguyên tắc HTX, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; chuyển đổi tư duy từ "sản xuất nông nghiệp" sang "kinh tế nông nghiệp"; thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia, không giới hạn về quy mô, lĩnh vực, địa giới hành chính; thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh đa chức năng, đa dịch vụ, phục vụ lợi ích của thành viên và người dân; đa dạng về mô hình tổ chức, hoạt động, phù hợp với tính chất và điều kiện đặc thù vùng, miền, địa phương, trình độ phát triển và nhu cầu của thành viên; ứng dụng khoa học - cộng nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số; ưu tiên phát triển các HTX NN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; tăng cường liên kết giữa các HTX NN, hình thành các Liên hiệp HTX NN.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước để phát triển HTX NN, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; phù hợp với đặc thù và định hướng chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; ứng phó kịp thời với các rủi ro về thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển HTX NN bằng nhiều hình thức, phù hợp với quy định của pháp luật; sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước cho phát triển HTX NN.

e) Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương và các tổ chức, cá nhân khác trong tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phát triển HTX NN.

2. Mục tiêu đến năm 2025

a) Mục tiêu chung: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX NN theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTX NN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia, đưa HTX NN trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

b) Mục tiêu cụ thể

- Số lượng HTX NN hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 60% trở lên trong tổng số HTX NN cả nước.

- Xây dựng ít nhất 300 mô hình HTX NN điển hình hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia; doanh thu bình quân/HTX NN đạt từ 05 tỷ đồng/năm trở lên; phù hợp với điều kiện, yêu cầu sản xuất kinh doanh ở mỗi địa phương, ngành hàng.

- Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX; vận động từ 40 - 45% tổng số hộ nông, lâm, ngư nghiệp tham gia thành viên HTX NN.

- Giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích sản xuất nông nghiệp tăng ít nhất 10%; doanh thu tăng ít nhất 20%; khoảng 30% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phấn đấu có trên 3.000 HTX NN ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP), kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

- Có khoảng 30% cán bộ quản lý HTX NN (Ban giám đốc, thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTX NN theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo khác; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX NN.

- Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng mô hình HTX NN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực, ngành hàng và vùng, miền, địa phương

a) Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tối thiểu 05 mô hình HTX NN phát triển bền vững, hiệu quả, phù hợp với vùng, miền, địa phương. Ưu tiên hỗ trợ phát triển mô hình HTX NN kiểu mới, hoạt động hiệu quả, gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, phục vụ thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

b) Xây dựng mô hình HTX NN gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTX, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế và tổ chức cung cấp dịch vụ logistics của HTX NN.

c) Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ khuyến nông, chuyên gia các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

2. Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTX NN

a) Chính sách đất đai

- Triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi về đất đai đối với HTX NN; tạo điều kiện thuận lợi cho HTX NN thuê đất ổn định, lâu dài, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích HTX NN tập trung, tích tụ đất đai; hình thành vùng nguyên liệu tập trung, quy mô đủ lớn, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp.

- Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX NN được chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng cơ sở hạ tầng (kho tàng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm…) gắn với điều kiện thực tiễn và phương án sản xuất, kinh doanh của HTX NN.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, phí, lệ phí để HTX NN và thành viên HTX NN biết và tiếp cận được chính sách ưu đãi hiện hành.

c) Chính sách tín dụng

- Tạo điều kiện thuận lợi để HTX NN tiếp cận tín dụng; tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX NN vay vốn; có cơ chế ưu tiên tiếp cận vốn đối với HTX NN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực vùng, miền, địa phương.

- Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả hoạt động tín dụng nội bộ HTX NN; báo cáo cấp có thẩm quyền giải pháp quản lý, hướng dẫn HTX NN thực hiện; bảo đảm theo đúng bản chất, nguyên tắc HTX và các quy định của pháp luật.

d) Chính sách khoa học, công nghệ

- Hỗ trợ HTX NN tham gia chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm minh bạch, có trách nhiệm và bền vững; ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích, hỗ trợ HTX NN tham gia phát triển vùng nguyên liệu, hình thành liên kết chuỗi giá trị nông sản; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi gắn với phát triển vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tạo điều kiện cho HTX NN tham gia các chương trình, đề án, dự án phát triển sơ chế, chế biến quy mô nhỏ và vừa.

đ) Chính sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm, mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX NN.

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng logistics phục vụ nông nghiệp theo quy hoạch, trong đó nghiên cứu bố trí phù hợp các cơ sở tập kết nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản và phụ phẩm nông nghiệp cho các HTX NN.

3. Tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho phát triển bền vững HTX NN

a) Lồng ghép nội dung hỗ trợ HTX NN vào các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; xây dựng mô hình HTX NN điển hình; bố trí nguồn lực hỗ trợ phát triển HTX NN.

b) Nghiên cứu xây dựng chỉ tiêu, chỉ số, hình thức đánh giá, xếp hạng "môi trường kinh doanh cấp tỉnh đối với kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp"; thực hiện đánh giá và công bố kết quả.

c) Quan tâm, hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình hợp tác khác trong lĩnh vực nông nghiệp như: câu lạc bộ của người sản xuất, hội quán, tổ hợp tác, nhóm, đội cùng sở thích. Tạo điều kiện để người nông dân tìm hiểu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, xây dựng lòng tin trong hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

4. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN

a) Nghiên cứu đưa nội dung phát triển HTX NN vào chương trình đào tạo, giảng dạy của trường cao đẳng, đại học, trường nghề và cơ sở đào tạo lý luận, chính trị; đào tạo, bồi dưỡng lực lượng khuyến nông cộng đồng, chuyên gia tư vấn phát triển HTX NN. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, cả hình thức đào tạo tập trung, từ xa và trực tuyến, phù hợp với nhu cầu của HTX NN.

b) Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kỹ năng quản lý HTX NN thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; bồi dưỡng kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý và thành viên HTX NN.

c) Phát triển đội ngũ chuyên gia tư vấn, lực lượng khuyến nông, khuyến nông cộng đồng hỗ trợ HTX NN.

d) Tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN; khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất, kinh doanh cho HTX NN; hợp tác, liên kết đưa cán bộ quản lý, lao động làm việc trong các HTX NN đi học tập, lao động tại nước ngoài theo quy định của pháp luật.

đ) Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách tạo động lực thu hút lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung cấp vào làm việc trong các HTX NN.

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển HTX NN

a) Các bộ, ngành, địa phương tạo điều kiện, hỗ trợ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn tài chính hợp pháp khác hỗ trợ phát triển HTX NN.

b) Khuyến khích doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác hợp tác, liên kết đầu tư, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm hỗ trợ phát triển HTX NN thông qua các hình thức sau:

- Tổ chức nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào của vật tư đầu vào khi đầu tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng; doanh nghiệp hỗ trợ cho người lao động của doanh nghiệp tham gia hỗ trợ HTX NN liên kết, kinh doanh theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp.

- Cung cấp các dịch vụ chuyển đổi số; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi theo quy định; công nhận giống, chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xúc tiến thương mại; đào tạo, huấn luyện cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN; có chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động làm việc trong HTX NN.

- Có cơ chế ưu tiên hỗ trợ hợp tác đầu tư, liên kết với các HTX NN trong phát triển vùng nguyên liệu, cung ứng vật tư đầu vào, khuyến nông - khuyến lâm - khuyến ngư - khuyến diêm; áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm; xúc tiến thương mại và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

c) Căn cứ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, các bộ, ngành, địa phương ưu tiên cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ cho phát triển HTX NN.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ phát triển HTX NN

a) Củng cố tổ chức quản lý nhà nước HTX NN ở trung ương và địa phương; bố trí công chức có năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX NN.

b) Nâng cao chất lượng dịch vụ công hỗ trợ phát triển HTX NN về: cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm, bảo hiểm nông nghiệp, thích ứng biến đổi khí hậu và các dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hàng năm, các bộ, ngành, địa phương tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTX NN hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTX NN.

7. Nâng cao vai trò cấp ủy đảng, chính quyền, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Nâng cao vai trò cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ phát triển HTX NN; không can thiệp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và tổ chức bộ máy, nhân sự của HTX NN.

b) Tăng cường phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia phát triển HTX NN.

8. Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và người dân về bản chất, vị trí, vai trò, tầm quan trọng, quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm các mô hình HTX NN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả, gắn kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nông sản, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu, do thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp thành công; ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; làm chủ thể sản phẩm OCOP, chủ sở hữu thương hiệu và kết nối sản xuất với tiêu thụ tại thị trường trong và ngoài nước.

9. Tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng, phát triển HTX NN với các nước trong khu vực và trên thế giới. Huy động các tổ chức quốc tế tài trợ cho HTX NN và thành viên tham gia các chương trình, đề án, dự án sản xuất nông nghiệp an toàn, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường, chế biến phụ phẩm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX NN.

c) Chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí hỗ trợ phát triển HTX NN; lồng ghép nội dung hỗ trợ HTX NN vào các chương trình, đề án của bộ, ngành, địa phương.

d) Hỗ trợ thí điểm xây dựng, nhân rộng các mô hình HTX NN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả; mô hình HTX NN tham gia phát triển liên kết chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản, diêm nghiệp.

đ) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả các chính sách đối với HTX NN theo quy định của Luật HTX năm 2023 sau khi Luật có hiệu lực thi hành.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp khác ưu tiên bố trí hỗ trợ phát triển HTX NN.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, cơ quan, địa phương ưu tiên xây dựng mô hình HTX NN kiểu mới.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện cho HTX NN phát triển.

4. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, địa phương xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX NN hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện vùng, miền, địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong HTX NN.

c) Kiện toàn, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX trong hỗ trợ, phát triển HTX NN.

d) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại đối với HTX NN.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương xây dựng chương trình vận động hội viên, nông dân tham gia HTX NN; định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách, quy định của Nhà nước về hỗ trợ phát triển HTX NN.

6. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Căn cứ Nghị quyết này, ban hành Chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX NN trên địa bàn, phù hợp với từng giai đoạn cụ thể và điều kiện đặc thù của địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho phát triển HTX NN.

b) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết. Hàng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này.

IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng